

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HSST
Ngày 18 – 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Trung Kiên

Bà Hoàng Thị Thu Hường

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị N1, sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Thôn C, xã T2, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa : 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Bùi Văn L, sinh năm 1977, con bà Trần Thị V, sinh năm 1979; Gia đình có 02 chị, em, N1 là thứ nhất; Chồng: Bùi Văn N2, sinh năm 1991; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/11/2023 đến nay có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã T3, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của Bà Nguyễn Thị M:

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970 (bố đẻ bị hại)

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973 (mẹ đẻ bị hại)

Ông Phạm Văn T4, sinh năm 1985 (chồng bị hại)

Cháu Phạm Thị Ngọc C1, sinh ngày 30/07/2014 (con bị hại)

Cháu Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 27/03/2013 (con bị hại)

Cháu Phạm Bích K, sinh ngày 01/08/2022 (con bị hại)

Cùng Nơi cư trú: Xóm B, xã T3, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật:*

Ông Phạm Văn T4, sinh năm 1985 (chồng bị hại); Nơi cư trú: Thôn B, xã T3, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị N1 kinh doanh tại chợ C, xã T2, huyện Trục Ninh. Sáng ngày 28/10/2023, N1 điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu Hasama 133S (không đăng ký biển số xe) đi từ nhà theo đường quốc lộ 37B đến chợ C để bán hàng. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, N1 đi đến đoạn Km68+900 QL37B thuộc địa phận thôn C, xã T2 là khu vực ngã 3 giao nhau giữa đường quốc lộ 37B và đường dẫn vào trường tiểu học T2. Lúc này, N1 điều khiển xe đạp điện đi trên phần đường bên phải theo hướng đang di chuyển, gần sát lề đường bên phải với tốc độ khoảng 10Km/h. Khi vừa đi qua khu vực cổng UBND xã T2, N1 quan sát có 02 xe ô tô tải (không xác định được biển số) đi cùng chiều ngay phía sau. N1 xác định sẽ điều khiển xe sang đường đi vào chợ C nên dừng lại ở lề đường bên phải nhường đường cho 02 xe tải đi vượt qua. Khi phần đuôi xe ô tô tải phía sau vừa đi qua vị trí xe đạp điện của N1; do bị phần thân xe tải che khuất tầm nhìn, N1 không quan sát được tình trạng giao thông trên phần đường bên trái theo chiều đi của mình (phần đường dành cho các phương tiện lưu thông ngược chiều với N1) có đảm bảo an toàn để chuyển hướng sang đường hay không. Nhưng do chủ quan, N1 vẫn điều khiển xe đạp đi chậm ngay sau đuôi xe tải ra khu vực giữa đường, hướng sang phần đường bên trái để sang đường và không ra tín hiệu báo hướng rẽ. Khi xe đạp của N1 đi ra tới khu vực giữa đường, N1 mới phát hiện thấy chị Nguyễn Thị M đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18G1- 428.11 đang đi trên phần đường bên phải theo hướng ngã ba T5– huyện Hải Hậu (phần đường ngược chiều theo hướng di chuyển của N1) đi đến. Chị M điều khiển xe đi ở giữa phần đường bên phải theo hướng di chuyển, với tốc độ khoảng 30Km/h hướng đến cách vị trí của N1 khoảng 7m. N1 liền bóp rà phanh giảm tốc độ, đồng thời hét to để cảnh báo cho chị M biết. Tuy nhiên do khoảng cách quá gần nên khi xe đạp điện của N1 đi ra tới giữa phần đường bên trái thì phần đầu xe máy do chị M điều khiển xô trực diện vào phần thân xe bên phải xe đạp điện, đẩy xe đạp điện đổ nghiêng bên trái, rê trên mặt đường khoảng 05m về phía thị trấn Y, chéch vào lề đường bên trái, N1 bị ngã văng theo xe, bị xây

xát nhẹ. Xe máy của chị M cũng bị đổ nghiêng bên trái, rê trên mặt đường khoảng 03m về hướng thị trấn Y, chị M ngã nằm cạnh xe máy chấn thương bất tỉnh.

Ngay sau đó chị M được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu thì tử vong cùng ngày. N1 được cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu đến ngày 31/10/2023 thì xuất viện.

Kết quả kiểm tra xác định nồng độ cồn trong khí thở đối với Bùi Thị N1 tại thời điểm 14 giờ 18 phút ngày 28/10/2023 là 0,00mg/L.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18G1- 428.11, số máy: JA39E1390896, số khung: RLHJA3913LY054803 đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) xe đạp điện đã qua sử dụng bị hư hỏng phần càng bánh xe phía trước do tai nạn giao thông.

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường đã bị xáo trộn.

Hiện trường xảy ra tai nạn là khu vực ngã 3 giao nhau giữa đường quốc lộ 37B và đường dẫn vào trường tiểu học T2 thuộc Km68+900 QL37B địa phận thôn C, xã T2, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đường quốc lộ 37B là đường hai chiều, đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa phẳng rộng 10m ở giữa có vạch sơn đứt đoạn màu vàng phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mỗi chiều đường có một làn đường rộng 05m. Theo hướng huyện Hải Hậu - ngã ba Trái Ninh, tiếp giáp mép đường bên phải là vỉa hè rộng 03m tiếp đến là trụ sở UBND xã T2; tiếp giáp mép đường bên trái là vỉa hè rộng 01m, tiếp đến là khu dân cư và chợ C, xã T2. Đường dẫn vào trường tiểu học T2 đổ bê tông có độ mở rộng 9,4m, mặt đường rộng 7,3m. Trên lề đường bên trái, cách ngã ba giao nhau 50m về hướng ngã ba T5 có đặt biển cảnh báo W225 (biển cảnh báo trẻ em qua đường).

Bản kết luận giám định tử thi số 19/KLGĐTT-TTPY ngày 09/11/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam xác định: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị M do chấn thương sọ não nặng, làm vỡ xương sọ, tụ dịch dưới màng cứng, rò dịch não tủy.

Xử lý vật chứng:

Qua xác minh, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18G1-428.11 là tài sản của chị Nguyễn Thị M và chiếc xe đạp điện là tài sản của Bùi Thị N1 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình chị M và N1. N1 và đại diện gia đình chị M không yêu cầu bồi thường gì về việc phương tiện hư hỏng.

Trách nhiệm dân sự:

Bùi Thị N1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị M tổng số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Đại diện gia đình chị Nguyễn Thị M đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu N1 bồi thường thêm chi phí gì khác.

Hậu quả vụ tai nạn cũng làm N1 bị thương tích nhẹ đã điều trị ổn định. N1 từ chối việc giám định pháp y về thương tích, không đề nghị bồi thường.

Tại cơ quan điều tra Bùi Thị N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản Cáo trạng số 93/QS-KSST ngày 30/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, truy tố Bùi Thị N1 về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tội phạm tã:

Bị cáo Bùi Thị N1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Văn T4 có ý kiến: Bị cáo Bùi Thị N1 đã bồi thường cho gia đình ông 120tr, nay ông đình ông không có yêu cầu bồi thường thêm. Ông đề nghị HĐXX xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh thực hiện quyền công tố tội phạm tã, các biện pháp ngăn ngừa nguy cơ tái phạm truy tố bị cáo Bùi Thị N1 theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên vụ phạm tội Héi phạm xĐt xõ; Tuyên bố Bùi Thị N1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Thị N1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Bùi Thị N1 đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiên trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định tử thi số 19/KLGĐTT-TTPY ngày 09/11/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/10/2023, Bùi Thị N1 điều khiển xe đạp điện đi trên đường quốc lộ 37B thuộc đoạn Km68+900 QL37B địa phận thôn C, xã T2, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định là khu vực ngã 3 giao nhau giữa đường quốc lộ 37B và đường dẫn vào trường tiểu học T2, do khi chuyển hướng xe không có tín hiệu báo hướng rẽ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18G1-428.11 do chị Nguyễn Thị M điều khiển đi ngược chiều làm chị M chết do chấn thương sọ não nặng, làm vỡ xương sọ, tụ dịch dưới màng cứng, rò dịch não tủy.

Nguyên nhân chính của vụ tai nạn giao thông là do Bùi Thị N1 chuyển hướng xe không có tín hiệu báo hướng rẽ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Lỗi của nạn nhân: Điều khiển xe mô tô không tuân thủ về tốc độ khi đi qua nơi giao nhau, trên đoạn đường thuộc phạm vi tác dụng của biển báo nguy hiểm (Biển “Trẻ em” W.225) vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người bị hại có lỗi, nên cũng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS .

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Trong vụ va chạm giao

thông giữa xe đạp điện của bị cáo và xe mô tô của bị hại, lỗi chính dẫn đến vụ va chạm là do bị cáo chuyển hướng xe không có tín hiệu báo hướng rẽ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều; bị hại điều khiển xe mô tô không tuân thủ về tốc độ khi đi qua nơi giao nhau trên đoạn đường thuộc phạm vi tác dụng của biển báo nguy hiểm. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị M chết.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Bùi Thị N1 đã hỏi thăm, chia buồn, hỗ trợ bồi thường đủ cho gia đình chị M. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy về hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị N1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Bùi Thị N1 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/01/2024).

Giao bị cáo Bùi Thị N1 cho UBND xã T2, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Bùi Thị N1 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Thị N1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Bùi Thị N1; Người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã T2, huyện Trục Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu